

HỌ TÊN :		MSSV:		
ĐIỂM:	Môn thi: ỨNG DỤNG MÁY TÍNH TRONG KTCN	Kỳ thi: GIỮA KỲ	Ngày thi: 24/03/2013	
			Thời gian: 45 phút.	
Chủ nhiệm Bộ Môn	Giảng viên:	ĐỀ SỐ	Lớp:	Phòng thi:
Th.S Nguyễn Như Phong	Th.S Nguyễn Trí Dũng	1	HL2013	603C6

Ghi chú: Sinh viên không được sử dụng tài liệu

Sinh viên tạo thư mục (folder) theo định dạng sau: "Tên Sinh Viên – MSSV" trên Desktop. Tất cả các file được tạo ra được lưu trong thư mục trên.

Bài 1:

Giả sử để sinh sống trong một ngày đêm, mỗi người cần ít nhất 70g Protit, 30g Lipit và 420g Gluxit. Hàm lượng các chất trên có trong 1g thức ăn A và B như sau:

Chất dinh dưỡng	Thức ăn	
	A	B
Protit (g)	0.1	0.2
Lipit (g)	0.1	0.1
Gluxit (g)	0.7	0.6

Ngoài ra, biết giá mỗi gram thức ăn A và B tương ứng là 400đ và 600đ.

Mô hình bài toán có dạng:

$$F = 40x_1 + 60x_2 \rightarrow Min$$

$$0.1x_1 + 0.2x_2 \geq 70$$

$$0.1x_1 + 0.1x_2 \geq 30$$

$$0.7x_1 + 0.6x_2 \geq 420$$

$$x_1 \geq 0$$

$$x_2 \geq 0$$

a. Hãy dùng phần mềm MS EXCEL tính khối lượng thức ăn tối ưu cần mua.

Cho biết kết quả:

- Thức ăn A: 525g
- Thức ăn B: 87.5g

Bài 2:

Mã số	Họ và tên	Windows	Word	Excel	ĐTB	Điểm thêm	Tổng điểm	Kết quả	Xếp loại
T001	Nguyễn Hoàng Phương	7	4	6					
T002	Nguyễn Duy Dương	9	8	9					
D003	Hoàng Quốc Bảo	8	6	6					

T004	Võ Quốc Việt	8	7	4					
D005	Hoàng Bảo Trị	10	8	6					
K006	Bùi Đăng Khoa	10	10	2					
K007	Vũ Thị Thu Hà	10	7	7					
T008	Nguyễn Thị Kim Loan	3	8	6					

Bảng Điểm Thêm	
Mã	Điểm Cộng Thêm
T	0.5
D	1
K	2

Số thí sinh đậu	?
Số thí sinh rớt	?
Số thí sinh có điểm trung bình >8	?
Điểm trung bình thấp nhất	?
Người có điểm trung bình cao nhất	?

Dùng các hàm: AVERAGE, VLOOKUP, HLOOKUP, SUM, SUMIF, COUNTIF, MAX, MIN.

Bài 3:

